

Bản án số: 43 /2021/HSST

Ngày 15/7/2021

V/v: BVL cùng đồng phạm

Đánh bạc.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO, HN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông NGUYỄN TIẾN HÙNG.

Các hội thẩm nhân dân: Bà NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN và Ông LÊ HUY TRỌNG.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông LÊ VIỆT CUỜNG, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TO, Tp.HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Tp.HN tham gia phiên tòa: Ông NGUYỄN THỌ THUẬN, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TO, Thành phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 39/2021/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/HSST – QĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021.

Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **BVL**, Tên gọi khác: Không có, sinh năm 1950. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn MH, Xã TM, huyện TO, HN. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 7/10, Nghề nghiệp: Lao động tự do, Họ tên bố: BDN - họ tên mẹ: NTN (đều đã chết). Gia đình có 10 anh, chị em, bị cáo là thứ nhất. Vợ: BTS, sinh năm: 1952. Con: Có 04 con (lớn sinh năm 1972, nhỏ sinh năm 1989). Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 29/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện TO, HN xử phạt 8.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Đến ngày 22/01/2013 chấp hành được 2.500.000 đồng, còn chưa chấp hành án phí và tiền phạt là 5.700.000 đồng, (chưa xóa án tích).

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Họ và tên: **BVH**, Tên gọi khác: Không có, sinh năm 1958. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn MH, Xã TM, huyện TO, HN. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Trình độ văn hóa: 7/10, Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: BDN - Họ tên mẹ: NTN (đều đã chết). Gia đình có 10 anh, chị em, bị cáo là thứ 4. Vợ: LTH, sinh năm: 1959

Con: Có 03 con (lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1985). Nhân Thân, Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2021 đến 12/3/2021. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Họ và tên: **LĐT**, Tên gọi khác: Không có, sinh năm 1977. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn MH, Xã TM, huyện TO, HN. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do, Họ tên bố: LĐT, sinh năm: 1952. Họ tên mẹ: LTN, sinh năm: 1953. Gia đình có 2 anh, chị em, bị cáo là lớn nhất. Vợ: NTT, sinh năm: 1982. Có 03 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/5/2010 Tòa án nhân dân quận ĐĐ, Tp.HN xử phạt 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Đến ngày 11/9/2012 chấp hành được 700.000 đồng án phí và tiền phạt. Còn 4.500.000 đồng tiền phạt được Tòa án nhân dân huyện TO miễn theo quyết định số 03 ngày 10/6/2016 và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TO ra quyết định đình chỉ thi hành án số 03 ngày 28/6/2016 (đã xoá án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2021 đến 12/3/2021. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

4. Họ và tên: **BVK**, Tên gọi khác: Không có, Giới tính: Nam, sinh năm 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn MH, Xã TM, huyện TO, HN. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: BVS (đã chết) Họ tên mẹ: NTC, sinh năm: 1947. Gia đình có 6 anh, chị em, bị cáo là thứ 6, Vợ: NTN, sinh năm: 1987. Con có 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009). Nhân thân, Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2021 đến 12/3/2021. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

5. Họ và tên: **BVT**, tên gọi khác: không có. sinh năm 1972. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn MH, Xã TM, huyện TO, HN. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 8/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: BVT (đã chết), Họ tên mẹ: NTN, sinh năm: 1930. Gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là thứ 5. Vợ: LTT, sinh năm: 1974

Con: Có 02 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2001). Nhân thân, Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2021 đến 12/3/2021. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Tại phiên tòa các bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 21 giờ ngày 09/3/2021, BVT, BVK, LĐT và BVH cùng trú tại thôn MH, xã TM, huyện TO, HN đến nhà BVL (là anh trai của BVH) ở cùng thôn ngồi chơi uống nước, chờ xem bóng đá. Trong khi ngồi uống nước thì T, K, T và H cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả được thua bằng tiền. BVL đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại tầng một nhà thờ của mình và lấy trong nhà 02 bộ bài tú lơ khơ cũ để cho các đối tượng trên đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng thống nhất người nào về nhất thì ba người còn lại phải trả tiền cho người về nhất theo thứ tự là về nhì trả 20.000 đồng, về ba trả 40.000 đồng, về cuối trả 60.000 đồng, ai không có phỏm trả 80.000 đồng, nếu ai ù thì ba người còn lại phải trả cho người ù 100.000 đồng và người ù bỏ ra 10.000 đồng cho chủ nhà. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị Công an xã TM bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại chiếu bạc 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài và số tiền 1.850.000 đồng (trong đó có 30.000 đồng là tiền hồ phế cho chủ nhà).

- Thu trên người BVT số tiền 1.000.000 đồng; LĐT số tiền 700.000 đồng; BVK số tiền 1.700.000 đồng; BVH số tiền 7.570.000 đồng; BVL số tiền 1.050.000 đồng. Quá trình điều tra làm rõ được toàn bộ số tiền thu giữ trên người các đối tượng T, T, K, H đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Riêng số tiền 1.050.000 đồng thu giữ trên người BVL không chứng minh được L sử dụng để đánh bạc.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài và tổng số tiền là 13.870.000 đồng, chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện TO để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát TO đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung Bản cáo trạng số: 37/CT – VKS ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Tp.HN truy tố các bị cáo BVL, BVH, LĐT, BVK và BVT về tội: “Đánh bạc” Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo **BVL** mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo **LĐT** mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/7/2021.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt các bị cáo.

BVK mức hình phạt từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

BVH mức hình phạt từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

BVT mức hình phạt từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, phía sau có hình hoa văn màu đỏ; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, phía sau có hình hoa văn màu xanh. Tịch thu xung công số tiền: 12.820.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc. Trả lại cho BVL số tiền 1.050.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện TO và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TO và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu điều tra, tang vật có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại quá trình tranh tụng, phù hợp với lời khai của nhau, do đó có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 09/3/2021, BVH, LĐT, BVK, BVT đều trú tại thôn MH, xã TM, huyện TO, HN đến nhà BVL ở cùng thôn, trong lúc chờ xem bóng đá các đối tượng trên rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi tá lả sát phạt nhau bằng tiền. BVL đồng ý cho các đối tượng trên đánh bạc tại nhà mình để thu tiền hồ và lấy 02 bộ bài tú lơ khơ cho các đối tượng trên sử dụng để đánh bạc thì bị Công an xã TM bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc gồm 02 bộ bài tú lơ khơ và 1.850.000 đồng (trong đó có 30.000 đồng tiền hồ), thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc tổng số 13.870.000 đồng (trong đó có 12.820.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Tội “Đánh bạc” thì:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ

luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Như vậy, hành vi nêu trên của BVL, BVH, LĐT, BVK và BVT đã phạm vào tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tính chất: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự an toàn cộng đồng, tạo dư luận xấu trong nhân dân, hành vi đánh bạc của các bị cáo có thể còn là nguyên nhân dẫn đến sự phát sinh nhiều loại tội phạm khác, có bị cáo là người cao tuổi nhưng không tu dưỡng bởi vậy cần phải có mức hình phạt phù hợp, tương xứng với mức độ phạm tội đối với từng bị cáo để trừng trị, răn đe, giáo dục đồng thời làm công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Về vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đã cùng nhau chơi bạc bằng hình thức chơi tá lả được thua bằng tiền do vậy vai trò của các bị cáo trong đánh bạc là như nhau nhưng khi lên mức hình phạt thì cần căn cứ vào số lượng tiền dùng vào việc đánh bạc, nhân thân các bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp, cụ thể:

Đối với **BVL** là chủ nhà, dùng nhà ở cho các đối tượng tụ tập, chơi bạc, mặc dù không trực tiếp tham gia chơi bạc nhưng là người chuẩn bị bài cho các con bạc sát phạt nhau, thể hiện việc tiếp nhận ý chí của các con bạc trong việc chơi bạc, nên BVL đồng phạm với các bị cáo khác trong việc chơi bạc, bản thân là người có nhân thân xấu ngày 29/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện TO, HN xử phạt 8.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Đến ngày 22/01/2013 chấp hành được 2.500.000 đồng, còn chưa chấp hành án phí và tiền phạt là 5.700.000 đồng, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, tuy nhiên cần giảm nhẹ cho bị cáo bởi phạm tội ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, là người cao tuổi, già yếu.

Đối với **LĐT** có số tiền 1.370.000 đồng để tham gia chơi bạc cho đến khi bị bắt, bản thân có 01 tiền án vào năm 2010 nhưng đã được xóa án tích, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn, có 03 con nhỏ, là lao động chính trong gia đình nên cần xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng biện pháp chấp hành hình phạt tù có điều kiện như đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Đối với các bị cáo **BVH** có số tiền 8.200.000đồng, **BVT** có số tiền 1.350.000đồng, **BVK** có số tiền 1.900.000đồng tham gia chơi bạc cho đến khi bị bắt, xét các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên áp dụng mức hình phạt như nhau và thấp hơn so với các bị cáo Lực và Thắng. Những bị cáo này khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và không có tình tiết tăng nặng nên giảm nhẹ và áp dụng

hình phạt chính bằng tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và cũng đủ sức răn đe.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[3]. Về tang vật của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy những dụng cụ dùng vào việc phạm tội. Đối với số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền thu giữ của BVL không dùng để đánh bạc nên cần trả lại.

[4]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí cho các bị cáo BVL, BVH, các bị cáo còn lại phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lễ trên!

QUYẾT ĐỊNH;

[1]. Tuyên bố các bị cáo: **BVL, BVH, LĐT, BVK, BVT** phạm tội: “Đánh bạc”.

[2]. Về hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **BVL**: 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **LĐT**: 09(chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18(mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/7/2021.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **BVK**: 25.000.000(hai mươi lăm triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

Xử phạt: **BVH**: 25.000.000(hai mươi lăm triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

Xử phạt: **BVT**: 25.000.000(hai mươi lăm triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo LĐT cho Ủy Ban Nhân Dân xã TM, huyện TO, Tp. Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

[3]. Về tang vật: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2021 giữa Cơ quan CSSĐT công an huyện TO với Chi cục thi hành án dân sự huyện TO, Tp.HN.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền: 12.820.000đồng(mười hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) thu của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Trả lại Bị cáo BVL số tiền: 1.050.000đồng(một triệu không trăm năm mươi nghìn) không dùng vào việc đánh bạc. Toàn bộ số tiền trên được nộp theo Giấy Ủy nhiệm chi giữa cơ quan điều tra Công an huyện TO và kho bạc nhà nước TO lập ngày 05/7/2021.

[4].Án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo LĐT, BVK và BVT mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo BVL, BVH.

[5].Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15 tháng 7 năm 2021.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HN;
- Sở Tư pháp HN;
- VKSND huyện TO;
- Công an huyện TO;
- Chi cục THADS huyện TO;
- UBND xã TM;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN TIẾN HÙNG

